

Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 27032020-1/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
TNDN năm 2019 công ty mẹ

Thái bình, ngày 27 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. giải trình kết quả kinh doanh sau kiểm toán năm 2019 của Công ty mẹ có số lợi nhuận sau thuế giảm 20.5 % so với cùng kỳ năm 2018 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,945,113	2,113,557	(7.97)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	290	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,945,113	2,113,267	(7.96)
4. Giá vốn hàng bán	1,904,308	2,029,564	(6.17)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40,805	83,703	(51.25)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	55,161	39,124	40.99
7. Chi phí tài chính	36,524	49,595	(26.35)
8. Chi phí bán hàng	11,480	11,093	3.49
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	18,921	26,231	(27.87)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	29,040	35,908	(19.13)
11. Thu nhập khác	3,576	8,288	(56.85)
12. Chi phí khác	950	721	31.78
13. Lợi nhuận khác	2,626	7,567	(65.30)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	31,666	43,475	(27.16)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,061	4,839	(78.08)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	139	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30,605	38,498	(20.50)

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 giảm 20.5% so với năm 2018 Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kì năm trước: 7.97%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 6.17%
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm so với cùng kỳ năm trước: 51.25%

Nguyên nhân do thị trường biến động ảnh hưởng trực tiếp cụ thể:



+ Năm 2019 do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung quốc làm sản phẩm sợi cotton của Công ty gặp nhiều khó khăn. Giá bán thành phẩm sợi cotton bình quân giảm 30% so với cùng kỳ năm trước lên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 51.25%.

- Doanh thu tài chính tăng 40.99 % so với năm trước
- Chi phí tài chính giảm 26.35% so với năm trước do tỷ giá đồng USD không biến động như năm 2018
- Chi phí bán hàng tăng 3.49 % so với năm 2018.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 27.87% so với năm 2018.

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty giảm 20.5% so với năm trước.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu.....



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Huy Đông



Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 27032020-2/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
TNDN hợp nhất năm 2019

Thái bình, ngày 27 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Thực hiện Thông tư số 155/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. Giải trình kết quả kinh doanh sau kiểm toán Năm 2019 Hợp nhất của Công ty Công ty có số lợi nhuận sau thuế giảm 85.33 % so với năm 2018 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,705,142	1,839,443	-7.30
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	337	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,705,142	1,839,106	-7.28
4. Giá vốn hàng bán	1,648,339	1,709,214	-3.56
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	56,803	129,892	-56.27
6. Doanh thu hoạt động tài chính	31,608	28,438	11.14
7. Chi phí tài chính	48,894	62,510	-21.78
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh liên kết	462	0	
9. Chi phí bán hàng	11,480	11,125	3.19
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,479	30,773	-30.20
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7,019	53,922	-86.98
12. Thu nhập khác	3,576	8,332	-57.08
13. Chi phí khác	957	745	28.55
14. Lợi nhuận khác	2,619	7,587	-65.48
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,637	61,508	-84.33
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,296	4,839	-73.21
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	59	229	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8,282	56,440	-85.33

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 giảm 85.33 % so với năm 2018. Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước: 7.3%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 3.56%
- Lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ năm trước -56.27%
- Nguyên nhân do thị trường biến động ảnh hưởng trực tiếp cụ thể:



- + Năm 2019 do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung quốc làm sản phẩm sợi cotton của Công ty gặp nhiều khó khăn. Giá bán thành phẩm sợi cotton bình quân giảm 30% so với cùng kỳ năm trước lên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 56.27%.
- Doanh thu tài chính tăng 11.14 % so với cùng kỳ .
- Chi phí tài chính giảm : 21.78% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng tăng: 3.19% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm : 30.20% so với cùng kỳ.

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty giảm 85.33% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu.....



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Huy Đông

